

Số /KH-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Quyết định 897/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp" giai đoạn 2022-2030; Quyết định số 336/QĐ-TTg ngày 25/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 336/QĐ-TTg*); Thông tư số 07/2022/TT-BGDĐT ngày 23/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 99/TTr-SGDĐT ngày 23/3/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" trên địa bàn tỉnh Sơn La, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh; góp phần nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Từng bước hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục; thúc đẩy tinh thần sáng tạo, khát vọng lập thân, lập nghiệp của học sinh, sinh viên; gắn hoạt động giáo dục với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần đào tạo nguồn nhân lực trẻ có năng lực sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trong việc hình thành, dẫn dắt và lan tỏa hệ sinh thái khởi nghiệp tại địa phương

2. Yêu cầu

Việc triển khai Chương trình phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp theo quy định của Chính phủ, phù hợp với điều kiện cụ thể từng cấp học, từng cơ sở giáo dục, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Sơn La.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục trong tổ chức triển khai thực hiện.

Các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp phải thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, gắn với hoạt động giáo dục, hướng nghiệp, đổi mới sáng tạo trong nhà trường.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội để triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý các vấn đề phát sinh; khắc phục những hạn chế, điểm nghẽn trong quá trình tổ chức thực hiện; bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu đề ra. Thực hiện nghiêm túc chế độ sơ kết, tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, khát vọng khởi nghiệp, phát triển năng lực khởi nghiệp của học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh, tham gia kiến tạo môi trường hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp phát triển đất nước trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra.

Xây dựng và phát triển văn hóa khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh; lan tỏa tinh thần, khát vọng tự thân lập nghiệp, chú trọng phát triển các sản phẩm, giải pháp khởi nghiệp dựa trên thế mạnh nông nghiệp công nghệ cao, du lịch cộng đồng và bản sắc văn hóa đặc trưng của các dân tộc tỉnh Sơn La. Tạo điều kiện để học sinh, sinh viên phát huy vai trò trung tâm sáng tạo, từng bước nâng cao năng lực làm chủ tri thức và công nghệ; hình thành các ý tưởng, dự án khởi nghiệp có khả năng phát triển thành các mô hình sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần phát triển nguồn nhân lực cho kinh tế tri thức và phát triển bền vững.

Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp trong nhà trường kết nối chặt chẽ với mạng lưới khởi nghiệp của tỉnh; đảm bảo sự hỗ trợ hiệu quả từ cơ chế, chính sách của Nhà nước, dịch vụ hỗ trợ, hạ tầng, nền tảng số và vốn môi, giúp người học vốn hóa tri thức, hình thành doanh nghiệp khởi nguồn, khởi nghiệp, đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 - 2030

**) Đối với cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên (gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông)*

- 100% học sinh THPT; 50% học sinh THCS; 20% học sinh tiểu học được tuyên truyền, định hướng khởi nghiệp.

- Phần đầu 35% học sinh THPT; 15% học sinh THCS; 10% học sinh tiểu học trở lên được trang bị kiến thức, kỹ năng, tư duy khởi nghiệp.

- Bình quân hằng năm, tối thiểu 3% học sinh THPT; 1% học sinh THCS tham gia ít nhất một dự án hoặc hoạt động khởi nghiệp do cơ sở giáo dục hoặc cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức.

**) Đối với các trường cao đẳng (gọi chung là cơ sở đào tạo)*

- 100% cơ sở đào tạo ban hành và công khai quy chế hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trên cổng thông tin; 100% cơ sở đào tạo cung cấp dịch vụ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp với các dịch vụ tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 85% sinh viên hoàn thành học phần khởi nghiệp hoặc tham gia tối thiểu 01 khóa học kỹ năng khởi nghiệp.

- Hằng năm, tối thiểu có 01 cơ sở đào tạo duy trì và triển khai chương trình ươm tạo khởi nghiệp cho sinh viên.

- Phần đầu mỗi năm 01 cơ sở đào tạo có 03 dự án khởi nghiệp sinh viên được ươm tạo, trong đó có 01 dự án hoàn tất ươm tạo và đạt ngưỡng ra thị trường.

**) Đầu tư/kết nối dự án khởi nghiệp*

Phần đầu mỗi năm có 01 dự án khởi nghiệp của nhà giáo, người học được đầu tư hoặc kết nối nguồn vốn.

b) Giai đoạn 2031 - 2035

**) Đối với cơ sở giáo dục phổ thông*

- 100% học sinh THPT; 75% học sinh THCS; 20% học sinh tiểu học được tuyên truyền, định hướng khởi nghiệp.

- Phần đầu 50% học sinh THPT; 25% học sinh THCS; 15% học sinh tiểu học trở lên được trang bị kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp.

- Bình quân hằng năm, tối thiểu 5% học sinh THPT; 2% học sinh THCS tham gia ít nhất một dự án hoặc hoạt động khởi nghiệp do cơ sở giáo dục hoặc cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức.

**) Đối với cơ sở đào tạo*

- Duy trì mức 100% cơ sở đào tạo cung cấp các dịch vụ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 95% sinh viên hoàn thành học phần khởi nghiệp hoặc tham gia tối thiểu 01 khóa học kỹ năng khởi nghiệp.

- Hằng năm, tối thiểu có 02 cơ sở đào tạo duy trì và triển khai chương trình ươm tạo khởi nghiệp cho sinh viên.

- Phấn đấu mỗi năm có 02 cơ sở đào tạo có tối thiểu 05 dự án khởi nghiệp sinh viên được ươm tạo mỗi năm, trong đó có ít nhất 03 dự án hoàn tất ươm tạo và đạt ngưỡng ra thị trường.

**) Đầu tư/kết nối dự án khởi nghiệp*

Phấn đấu mỗi năm có 02 dự án khởi nghiệp của nhà giáo, người học được đầu tư hoặc kết nối nguồn vốn, trong đó có ít nhất 01 dự án khởi nghiệp có nữ tham gia; ít nhất có 01 dự án của học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số tham gia.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp tại địa phương

Tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết về chính sách khuyến khích, hỗ trợ nhà giáo và người học khởi nghiệp trên địa bàn.

Thực hiện rà soát, bổ sung và sửa đổi các cơ chế liên quan đến việc quản lý, sử dụng, khai thác, cho thuê hoặc liên doanh, liên kết hạ tầng và tài sản công của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

Xây dựng các cơ chế để thu hút doanh nghiệp và nhà đầu tư tài trợ hoặc góp vốn cho các dự án khởi nghiệp của nhà giáo và học sinh.

Ban hành quy chế hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; danh mục các dịch vụ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; quy chế nội bộ về xác lập, quản lý, chia sẻ quyền sở hữu trí tuệ và phân chia lợi ích đối với sản phẩm nghiên cứu, dự án khởi nghiệp của giảng viên, sinh viên.

2. Tăng cường hoạt động kết nối các chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác truyền thông

Tổ chức tuyên truyền về vai trò của khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong học sinh, sinh viên; giáo dục khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục; các phóng sự giới thiệu về mô hình hỗ trợ khởi nghiệp của đơn vị; qua tài liệu và các phương tiện truyền thông.

Thiết lập mối quan hệ giữa nhà trường - doanh nghiệp - quỹ đầu tư - chuyên gia nhằm triển khai hiệu quả các nội dung về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục.

Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn và các hoạt động truyền thông nhằm thúc đẩy sự tham gia, đồng hành của toàn xã hội đối với hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục.

Tiếp cận, truy cập Cổng thông tin hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp của ngành Giáo dục (<https://dean1665.vn>), Cổng thông tin khởi nghiệp quốc gia để tìm kiếm thông tin về khởi nghiệp (<http://startup.gov.vn>).

Cử cán bộ quản lý, giáo viên phụ trách khởi nghiệp tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đại trà cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên nhằm nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm về khởi nghiệp.

Tiếp tục duy trì tổ chức Cuộc thi “Học sinh với ý tưởng khởi nghiệp” các cấp. Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi về khởi nghiệp do các trường đại học, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tổ chức.

Khuyến khích doanh nghiệp đặt hàng đối với cơ sở đào tạo, giảng viên, sinh viên nghiên cứu, phát triển mô hình khởi nghiệp; tăng cường phối hợp ba bên địa phương - nhà trường - doanh nghiệp trong thử nghiệm và nhân rộng mô hình khởi nghiệp tại địa phương.

3. Đổi mới nội dung chương trình, đẩy mạnh công tác đào tạo thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp

Đối với học sinh tiểu học: Đẩy mạnh giáo dục định hướng khởi nghiệp cho học sinh tiểu học thông qua việc lồng ghép nội dung phát triển tư duy sáng tạo, tinh thần chủ động, ý thức lao động và kỹ năng giải quyết vấn đề trong quá trình tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động STEM, khuyến khích học sinh tích cực tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh được tổ chức hàng năm, qua đó góp phần giúp học sinh hình thành ý tưởng, thiết kế và tạo ra các sản phẩm đơn giản gắn với đời sống. Khuyến khích các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng mô hình câu lạc bộ sáng tạo, câu lạc bộ STEM; tổ chức ngày hội STEM, ngày hội sáng tạo khoa học kỹ thuật, trưng bày sản phẩm học tập của học sinh. Đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường với gia đình, doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề và các tổ chức xã hội trong việc tổ chức các hoạt động tham quan, trải nghiệm thực tế, giúp học sinh bước đầu tìm hiểu về các hoạt động sản xuất, kinh doanh và giá trị của lao động.

Đối với học sinh THCS, THPT, cần triển khai chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp kinh doanh cho học sinh phổ thông (*thời lượng tối thiểu*

35 tiết/năm học) kèm học liệu, tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung vào các môn học và hoạt động giáo dục; tài liệu hướng dẫn phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và phát triển năng lực khởi nghiệp cho học sinh phổ thông. Tăng cường trải nghiệm, tham quan doanh nghiệp, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất - kinh doanh để tích lũy kinh nghiệm thực tiễn, hình thành tư duy đổi mới sáng tạo và năng lực khởi nghiệp. Thành lập và duy trì câu lạc bộ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục, khuyến khích mô hình liên kết Câu lạc bộ khởi nghiệp - doanh nghiệp, tạo môi trường học tập, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và hình thành văn hóa khởi nghiệp trong học sinh.

Đối với sinh viên: Các cơ sở đào tạo chủ động xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo gắn với giáo dục khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; lồng ghép nội dung về tư duy khởi nghiệp, kỹ năng kinh doanh, quản trị dự án, phát triển sản phẩm và thương mại hóa ý tưởng vào chương trình đào tạo phù hợp với từng ngành nghề. Tăng cường tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, các cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp, ngày hội khởi nghiệp, diễn đàn kết nối sinh viên với doanh nghiệp, nhà đầu tư và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, qua đó khuyến khích sinh viên hình thành và phát triển các dự án khởi nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, không gian sáng tạo, vườn ươm doanh nghiệp trong các cơ sở đào tạo nhằm hỗ trợ sinh viên hoàn thiện ý tưởng, phát triển sản phẩm và tiếp cận thị trường. Tăng cường liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trong đào tạo, thực tập, nghiên cứu ứng dụng và triển khai các dự án khởi nghiệp gắn với nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động.

Triển khai tài liệu, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, cố vấn khởi nghiệp; tài liệu, học liệu khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên; tài liệu khởi nghiệp cho các nhóm ngành đặc thù theo lĩnh vực. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, nhà giáo, người làm công tác hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp. Cử giáo viên, giảng viên, cố vấn khởi nghiệp đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu; xây dựng đội ngũ cố vấn khởi nghiệp trong trường học. Kết nối giáo viên với chuyên gia và doanh nghiệp.

4. Đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục

Xây dựng không gian sáng tạo, phòng thực hành công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phát triển phòng thí nghiệm sáng tạo trong các cơ sở giáo dục.

Sử dụng nền tảng số hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trong giáo dục; phát triển nền tảng số thống nhất phục vụ hệ sinh thái khởi nghiệp trong và ngoài nhà trường. Nghiên cứu, xây dựng, kết nối “Tài khoản người học trọn đời” gắn với ứng dụng định danh điện tử VNeID.

Tập trung cho việc nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng các phòng thí nghiệm chế tạo mở (*FabLab*), phòng thực hành công nghệ và không gian sáng tạo tại các cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở đào tạo.

5. Đa dạng hóa nguồn vốn cho chương trình, dự án khởi nghiệp

Các cơ sở đào tạo chủ động bố trí nguồn vốn hỗ trợ ý tưởng, dự án khởi nghiệp của sinh viên.

Tìm kiếm, kết nối với các doanh nghiệp hỗ trợ nguồn vốn, hỗ trợ cho các dự án, ý tưởng khởi nghiệp của học sinh, sinh viên và các hoạt động triển khai công tác hỗ trợ khởi nghiệp tại cơ sở.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn thu hợp pháp của các cơ sở giáo dục, tài trợ từ doanh nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Dự kiến cơ cấu và nội dung chi cụ thể như sau:

1. Nguồn ngân sách nhà nước bao gồm: Ngân sách Trung ương (*Hỗ trợ thông qua các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình/đề án về giáo dục, khoa học công nghệ và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được phê duyệt*). Ngân sách địa phương (*tỉnh, xã/phường*) gồm: Chi đầu tư công, tập trung cho việc nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng các phòng thí nghiệm chế tạo mở (*FabLab*), phòng thực hành công nghệ và không gian sáng tạo tại các cơ sở giáo dục phổ thông. Chi thường xuyên: Bố trí cho công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cố vấn khởi nghiệp; tổ chức Cuộc thi "Học sinh với ý tưởng khởi nghiệp" các cấp và các hoạt động truyền thông.

2. Nguồn thu hợp pháp của các cơ sở giáo dục: Các cơ sở giáo dục phổ thông và các cơ sở đào tạo chủ động bố trí kinh phí từ các nguồn thu hợp pháp (*quỹ nghiên cứu khoa học, chi thường xuyên, học phí...*) để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như: Cấp kinh phí cho học sinh, sinh viên thử nghiệm, phát triển sản phẩm hoặc dự án khởi nghiệp có khả năng thương mại hóa (*vốn môi hỗ trợ*); chi phí vận hành Câu lạc bộ khởi nghiệp, không gian làm việc chung và tổ chức các buổi tham quan, trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp.

3. Nguồn xã hội hóa và huy động hợp pháp khác: Đẩy mạnh thu hút nguồn lực ngoài ngân sách như: Tài trợ từ doanh nghiệp và nhà đầu tư (*Huy động vốn từ Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các nhà đầu tư để đầu tư trực tiếp vào các dự án khởi nghiệp tiềm năng của nhà giáo và người học*). Hợp tác công - tư (*hợp tác với doanh nghiệp xây dựng FabLab liên trường và triển khai đào tạo theo đơn đặt hàng*). Quỹ hỗ trợ (*Thành lập Quỹ hỗ trợ học sinh khởi nghiệp và Quỹ cộng đồng tại các cơ sở giáo dục từ nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân và cựu học sinh, sinh viên*).

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định về tài chính hiện hành. Nghiên cứu xây dựng cơ chế đặt hàng nghiên cứu, phát triển dự án khởi nghiệp trọng điểm, chấp nhận rủi ro cao để thúc đẩy đổi mới sáng tạo thực chất. Thực hiện cơ chế ưu đãi, miễn phí sử dụng hạ tầng và tài sản công tại các trường học đối với các dự án khởi nghiệp của học sinh theo danh mục dịch vụ được phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì tham mưu tổ chức triển khai Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan ban ngành có liên quan, UBND các xã/phường, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện.

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động khởi nghiệp của các trường trung học phổ thông và các trung tâm thuộc phạm vi quản lý.

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người làm công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

Chủ trì chỉ đạo tổ chức cuộc thi “Học sinh với ý tưởng khởi nghiệp” cấp tỉnh.

Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo định kỳ trước ngày 05/12 hằng năm; đề xuất điều chỉnh khi cần thiết.

b) Sở Khoa học và Công nghệ

Kết nối các dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên với hệ sinh thái khởi nghiệp của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh xây dựng, kết nối hạ tầng số và tài khoản người học gắn với VNeID.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp tài liệu, tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ tư vấn hỗ trợ học sinh, sinh viên các chuyên đề về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; giới thiệu các dự án của học sinh, sinh viên có tiềm năng với các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ các cá nhân tiên hành các thủ tục đăng ký sở hữu trí tuệ (nếu đáp ứng yêu cầu).

Phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức các hoạt động hỗ trợ thanh niên (trong đó có đối tượng học sinh, sinh viên) nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, sáng tạo khởi nghiệp, lập nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Hỗ trợ các hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Hỗ trợ hoạt động ươm tạo các ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hình thành, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

c) Sở Tài chính

Là đầu mối kết nối giữa Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên đến tham quan, thực tập, thực hành tại doanh nghiệp.

Chủ trì rà soát, tham mưu cơ chế quản lý, cho thuê, liên doanh, liên kết hạ tầng và tài sản công của các cơ sở giáo dục phục vụ khởi nghiệp.

Tuyên truyền chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; khuyến khích doanh nghiệp tiếp nhận học sinh, sinh viên sau khi ra trường vào làm việc tại các doanh nghiệp.

Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách, kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

Phối hợp xây dựng cơ chế hỗ trợ khởi nghiệp.

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở về việc triển khai thực hiện Quyết định số 336/QĐ-TTg ngày 25/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" và các Kế hoạch thực hiện; bảo đảm thống nhất nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp từng địa bàn.

đ) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

Tổ chức tuyên truyền chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông qua các nền tảng trực tuyến, mạng xã hội đến các đoàn viên thanh niên trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn các kỹ năng khởi nghiệp, lập nghiệp cho học sinh, sinh viên; tổ chức đa dạng các hoạt động hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp (*như diễn đàn, hội thảo, cuộc thi, đối thoại,...*) về chủ đề khởi nghiệp.

e) Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La

Xây dựng các tuyến bài viết, tin ảnh phóng sự tuyên truyền về khởi nghiệp trên báo in, báo điện tử và truyền hình.

Tuyên truyền về các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực cho hoạt động khởi nghiệp của học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

g) UBND các xã, phường

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tại địa phương bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai Kế hoạch.

Huy động nguồn lực hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp học sinh.

Rà soát, xác định nhu cầu bồi dưỡng, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người làm công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo quy định.

h) Đối với cơ sở đào tạo

Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" trong nhà trường.

Xây dựng và ban hành quy chế hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; danh mục các dịch vụ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; quy chế nội bộ về xác lập, quản lý, chia sẻ quyền sở hữu trí tuệ và phân chia lợi ích đối với sản phẩm nghiên cứu, dự án khởi nghiệp của giảng viên, sinh viên.

Thường xuyên lồng ghép vào các hoạt động của nhà trường để giúp sinh viên nâng cao năng lực cho hoạt động khởi nghiệp.

Chỉ đạo Thành lập và duy trì Câu lạc bộ khởi nghiệp gắn với chuyên ngành đào tạo; khuyến khích mô hình liên kết Câu lạc bộ khởi nghiệp - doanh nghiệp, tạo môi trường học tập, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và hình thành văn hóa khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên.

Kết nối với các doanh nghiệp để xác định nhiệm vụ đào tạo cho học sinh, sinh viên nhằm đáp ứng với yêu cầu việc làm hiện nay; đồng thời, tổ chức gắn kết nghiên cứu khoa học với các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để hỗ trợ đắc lực cho công việc trong tương lai.

Xây dựng kế hoạch, tham gia, triển khai tổ chức cuộc thi "Ý tưởng khởi nghiệp học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp" hàng năm tại đơn vị và lựa chọn các dự án, ý tưởng khởi nghiệp tiêu biểu, xuất sắc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét hỗ trợ kinh phí thực hiện theo quy định.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, hội thảo trao đổi, học tập kinh nghiệm về đào tạo khởi nghiệp cho đội ngũ làm công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh,

sinh viên khởi nghiệp. Phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức các hoạt động thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp để tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên được tiếp cận với các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Chủ động bố trí nguồn vốn hỗ trợ ý tưởng, dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên. Tìm kiếm, kết nối với các doanh nghiệp hỗ trợ nguồn vốn hỗ trợ cho các dự án, ý tưởng khởi nghiệp của học sinh, sinh viên và các hoạt động triển khai công tác hỗ trợ khởi nghiệp tại cơ sở.

Nghiên cứu xây dựng chuyên đề khởi nghiệp và đưa vào chương trình đào tạo theo hướng bắt buộc hoặc tự chọn phù hợp với thực tiễn của Nhà trường.

Tổng hợp kết quả hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp của đơn vị vào báo cáo cuối năm và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/11 hàng năm.

(có phụ lục phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị gửi kèm)

2. Về kiểm tra, đánh giá

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; bảo đảm việc thực hiện đúng mục tiêu, yêu cầu, tiến độ đề ra; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện.

Nội dung kiểm tra, đánh giá tập trung vào tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ; mức độ hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch; việc chấp hành các quy định về quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin; việc quản lý, sử dụng kinh phí; trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai.

Thông qua công tác kiểm tra, đánh giá, kịp thời rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ và phương thức tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn; bảo đảm nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch trong các giai đoạn tiếp theo.

3. Chế độ báo cáo

Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ sở giáo dục có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch *(trước ngày 30 tháng 11 hàng năm)* về Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá toàn diện tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Thực hiện chế độ báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của UBND tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm thông tin cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác, phục

vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" trên địa bàn tỉnh Sơn La. Yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở: Tài Chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ;
- UBND các xã, phường;
- Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Đại.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Trung Chiến

Phụ lục**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
1	Tham mưu, hướng dẫn và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành; các cơ sở đào tạo; UBND các xã/phường	Văn bản hướng dẫn; Kế hoạch của các đơn vị	Quý II/2026
2	Rà soát, bổ sung và sửa đổi các cơ chế liên quan đến việc quản lý, sử dụng, khai thác, cho thuê hoặc liên doanh, liên kết hạ tầng và tài sản công của các cơ sở giáo dục	Sở Tài chính	Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở đào tạo; UBND các xã/phường	các Quyết định, Văn bản hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, khai thác, cho thuê hoặc liên doanh, liên kết hạ tầng và tài sản công của các cơ sở giáo dục	Quý II/2026
3	Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách khuyến khích, hỗ trợ nhà giáo và người học khởi nghiệp trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành; các cơ sở đào tạo; UBND các xã/phường	Nghị quyết về chính sách hỗ trợ nhà giáo và người học khởi nghiệp trên địa bàn	Quý IV/2026
4	Xây dựng và ban hành quy chế hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; danh mục các dịch vụ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; quy chế nội bộ về xác lập, quản lý, chia sẻ quyền sở hữu trí tuệ và phân chia lợi ích đối với sản phẩm nghiên cứu, dự án khởi nghiệp của giảng viên, sinh viên.	Các cơ sở đào tạo	Sở tài Chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Các quy chế hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, quy chế nội bộ	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
5	Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La	Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh đoàn Sơn La; Các sở, ngành liên quan	Phóng sự, bài viết, tin ảnh; Chuyên mục khởi nghiệp	Thường xuyên
6	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người hỗ trợ khởi nghiệp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã/phường	Các lớp tập huấn; Tài liệu bồi dưỡng chuyên đề	Hàng năm
7	Đào tạo, tập huấn kiến thức và kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên	Các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các cơ sở đào tạo;	Các doanh nghiệp; Chuyên gia khởi nghiệp	Chứng chỉ/Chứng nhận hoàn thành khóa học	Theo chương trình học
8	Duy trì tổ chức Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo;	Tỉnh đoàn Sơn La; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính	Hồ sơ cuộc thi; Các dự án đạt giải	Hàng năm
9	Xây dựng chuyên đề khởi nghiệp tích hợp vào môn học và hoạt động giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở đào tạo;	Chuyên gia đào tạo	Giáo án chuyên đề; Tài liệu tích hợp	Từ năm học 2026-2027
10	Thành lập, duy trì Câu lạc bộ khởi nghiệp và kết nối với doanh nghiệp	Các cơ sở giáo dục phổ thông và các cơ sở đào tạo;	Hiệp hội Doanh nghiệp; Hội doanh nhân trẻ	Quyết định thành lập CLB; Biên bản họp tác	Thường xuyên
11	Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp, mô hình sản xuất	Sở Giáo dục và Đào tạo; Các cơ sở giáo dục phổ thông và các cơ sở đào tạo;	Sở Tài chính (<i>kết nối doanh nghiệp</i>); Các doanh nghiệp	Báo cáo kết quả trải nghiệm; Lịch tham quan	Hàng năm
12	Phát triển cơ sở vật chất, không gian sáng tạo và phòng thực hành đổi mới sáng tạo	Các cơ sở giáo dục phổ thông, và các cơ sở đào tạo; UBND các xã/phường	Sở Tài chính; các nhà đầu tư	Không gian sáng tạo; Phòng thí nghiệm	Giai đoạn 2026-2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
13	Ứng dụng nền tảng số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo	Hệ thống dữ liệu số khởi nghiệp	Theo lộ trình quốc gia
14	Bố trí kinh phí và huy động nguồn vốn hỗ trợ các dự án khởi nghiệp của người học	Sở Tài chính; các cơ sở đào tạo	Các quỹ đầu tư; Doanh nghiệp	Dự toán ngân sách; Các thỏa thuận đầu tư	Hàng năm
15	Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ kết quả thực hiện	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; Các cơ quan liên quan	Báo cáo kiểm tra; Báo cáo tổng hợp hàng năm	Trước 05/12 hàng năm